

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

Số: 781 /UBND-NV

V/v triển khai các văn bản của Sở
Nội vụ Thành phố về thực hiện chế
độ thưởng theo Nghị định số
73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6
năm 2024 của Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Giờ, ngày 12 tháng 02 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện.

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Ủy ban nhân dân huyện triển khai đến các cơ quan, đơn vị các văn bản của Sở Nội vụ Thành phố liên quan đến việc thực hiện chế độ thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP bao gồm:

- Công văn số 360/SNV-CCVC ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Sở Nội vụ Thành phố về thực hiện chế độ thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP.
- Công văn số 571/SNV-CCVC ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Sở Nội vụ Thành phố về thực hiện chế độ thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ động nghiên cứu và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật (đính kèm Công văn số 360/SNV-CCVC và Công văn số 571/SNV-CCVC).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- VP: CVP, PCVP/TH₂;
- Lưu: VT, NV, MN.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 360 /SNV-CCVC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2025

V/v thực hiện chế độ thưởng theo
Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày
30/6/2024 của Chính phủ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Quận 6

Sở Nội vụ nhận được Công văn số 95/UBND-NV ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Quận 6 về báo cáo khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, Sở Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Về thực hiện chế độ tiền thưởng đối với ngành giáo dục và đào tạo

Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 07 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BNV) quy định:

“2. Thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức được tiến hành trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, trước khi thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên và tổng kết công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và một số lĩnh vực khác có thời điểm kết thúc năm công tác trước tháng 12 hàng năm thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức.”

Tại Điều 21 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BNV quy định:

“Điều 21. Sử dụng kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá và xếp loại chất lượng đảng viên và thực hiện các chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức.”

Tại khoản 1, 2 Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP quy định:

“1. Thực hiện chế độ tiền thưởng trên cơ sở thành tích công tác đột xuất và kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này.

2. Chế độ tiền thưởng quy định tại khoản 1 Điều này được dùng để thưởng đột xuất theo thành tích công tác và thưởng định kỳ hằng năm theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành công việc của từng người hưởng lương trong cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu đơn vị lực lượng vũ trang theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý hoặc được phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm xây dựng Quy chế cụ thể để thực hiện chế độ tiền thưởng áp dụng đối với các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị; gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để quản lý, kiểm tra và thực hiện công khai trong cơ quan, đơn vị.”

Căn cứ những quy định nêu trên, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (đã thực hiện đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trước tháng 12 hằng năm) có thể căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ định kỳ hằng năm để thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định của Nghị định số 73/2024/NĐ-CP.

2. Về thực hiện chi tiền thưởng đối với viên chức chuyển công tác

Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP quy định: “Người đứng đầu đơn vị lực lượng vũ trang theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý hoặc được phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm xây dựng Quy chế cụ thể để thực hiện chế độ tiền thưởng áp dụng đối với các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị; gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để quản lý, kiểm tra và thực hiện công khai trong cơ quan, đơn vị.”

Đồng thời, tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP quy định:

“4. Quỹ tiền thưởng hằng năm quy định tại Điều này nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc và cấp bậc quân hàm của các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.”

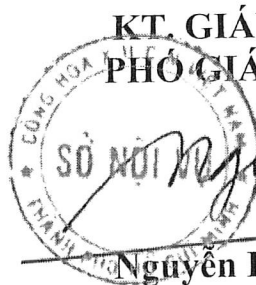
Căn cứ những quy định nêu trên, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý hoặc được phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm xây dựng Quy chế cụ thể để thực hiện chế độ tiền thưởng xem xét, quyết định việc thực hiện chi tiền thưởng đối với viên chức chuyển công tác theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Sở Nội vụ gửi Ủy ban nhân dân Quận 6 được biết và nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND thành phố Thủ Đức và quận, huyện;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.CCVC, CTh.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duy Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 571 /SNV-CCVC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2025

V/v thực hiện chế độ thưởng theo
Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày
30/6/2024 của Chính phủ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn

Sở Nội vụ nhận được Công văn số 324/UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, Sở Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP quy định:

“1. Thực hiện chế độ tiền thưởng trên cơ sở thành tích công tác đột xuất và kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này”.

Như vậy, việc thực hiện chế độ tiền thưởng phải **đúng các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP**, là người hưởng lương quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 2 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (không bao gồm đối tượng hưởng phụ cấp, sinh hoạt phí):

a) Cán bộ, công chức từ trung ương đến cấp huyện quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019);

b) Cán bộ, công chức cấp xã quy định tại khoản 3 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019);

c) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Luật Viên chức năm 2010 (sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019);

d) Người làm các công việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc trường hợp được áp dụng hoặc có thỏa thuận trong hợp đồng lao động áp dụng xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

đ) Người làm việc trong chỉ tiêu biên chế tại các hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng

4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ);

e) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng và lao động hợp đồng thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam;

g) Sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương, công nhân công an và lao động hợp đồng thuộc Công an nhân dân;

h) Người làm việc trong tổ chức cơ yếu.

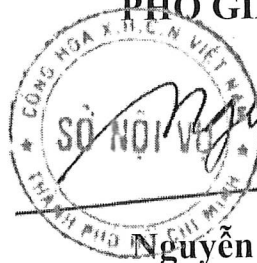
2. Sau khi xác định đúng đối tượng được thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền căn cứ vào **thành tích công tác đột xuất và kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm**¹ để thực hiện chế độ tiền thưởng. Các cơ quan, đơn vị cần quy định rõ trong Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng đối với từng trường hợp cụ thể thực tế phát sinh tại cơ quan, đơn vị để làm cơ sở chi tiền thưởng cho phù hợp, khách quan, chính xác.

Trên đây là ý kiến của Sở Nội vụ gửi Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn được biết và nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND thành phố Thủ Đức và quận, huyện;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.CCVC, CTh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Duy Tân

¹ Theo quy định của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Quyết định số 89/2024/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.